

KHẢO SÁT THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC - NHÂN VĂN QUA THANG ĐO ĐỐI CỰC

Huỳnh Văn Sơn *

TÓM TẮT

20 phát biểu cả tích cực lẫn tiêu cực được đưa ra để khảo sát thái độ của sinh viên đối với các giá trị đạo đức - nhân văn trong việc định hướng giá trị lối sống cho thấy những *thái độ tích cực* được các sinh viên quan tâm nhưng sự lựa chọn còn chưa cao (khoảng 50 – 70%) trong toàn mẫu. Với những *thái độ mang tính tiêu cực hoặc phiến diện* vẫn còn khoảng 30% đến hơn 50% lựa chọn theo quan điểm đồng ý. Điều này cho thấy việc lựa chọn các giá trị đạo đức – nhân văn trong định hướng lối sống của sinh viên chưa tích cực. Một điểm nổi bật là biểu hiện các giá trị đạo đức - nhân văn trong thái độ của sinh viên *vẫn chưa ổn định* và *có độ phân cách* khá rõ. Cũng có sự khác biệt nhất định giữa nam và nữ cũng như giữa các sinh viên thuộc các nhóm ngành khác nhau về thái độ đối với các giá trị đạo đức - nhân văn.

ABSTRACT

Survey on students' attitudes towards humane and moral values through the negative scale

Twenty items, both positive and negative, used to survey students' attitudes towards humane and moral values indicate that the majority of students choose positive attitudes. A remarkable feature is that students' attitudes are still unstable and rather clearly discriminative. There are certain differences between male and female students, as well as students with different groups of specialities in attitudes towards humane and moral values.

1. Đặt vấn đề

Giá trị đạo đức - nhân văn luôn là những giá trị cốt lõi trong đời sống con người. Có thể nói, dù ở bất kỳ thời đại nào, những giá trị đạo đức - nhân văn luôn là định hướng quan trọng để xây dựng một cuộc sống cộng đồng nhân văn. Thái độ của con người với giá trị đạo đức - nhân văn sẽ chi phối hành vi của họ với cuộc sống. Đây cũng là mối quan hệ tương hỗ giữa thái độ và xu hướng hành vi

* TS., Khoa TLGD-ĐHSB Tp.HCM

trong định hướng giá trị. Điều đó cho thấy, việc tìm hiểu thái độ của sinh viên đối với giá trị đạo đức - nhân văn trở nên hết sức lý thú.

2. Thái độ của sinh viên đối với những giá trị đạo đức - nhân văn

Để tìm hiểu thái độ của sinh viên đối với những giá trị đạo đức - nhân văn thì một trong những dạng câu hỏi có giá trị phân cách là hệ câu hỏi đối cực. Chúng tôi tiến hành xây dựng bảng khảo sát thái độ của sinh viên bao gồm 20 phát biểu để 874 sinh viên thuộc các trường đại học tại TP HCM bày tỏ thái độ của mình. Trong bảng câu hỏi, có sự lồng ghép những phát biểu tích cực lẫn những phát biểu tiêu cực để sinh viên bày tỏ sự đồng ý hay không, qua đó tìm hiểu thái độ của các sinh viên đối với một số giá trị đạo đức - nhân văn cụ thể. Kết quả sau khi phân tích số liệu như sau:

Nhìn chung, những nhận định *tích cực* thường được đa số các sinh viên lựa chọn còn những nhận định *mang tính tiêu cực hoặc phiến diện* đều được xếp vào nhóm ít được chấp nhận (xấp xỉ 20 – 30%). Tuy nhiên có một số điểm nổi bật sau đây trong kết quả khảo sát:

Bảng 1. Thái độ của sinh viên đối với những giá trị đạo đức - nhân văn

Stt	Thái độ	Tỉ lệ %	Độ lệch chuẩn
1	Người không có trách nhiệm rất khó có thể thành công	94 %	0.24
2	Phá hoại thiên nhiên nghĩa là tàn sát chính mình và cộng đồng	92%	0.27
3	Lương tâm của mỗi người là căn cơ quan trọng của đạo đức	85%	0.36
4	Không thể là người có đạo đức nếu chỉ tốt trên bình diện xã hội còn với gia đình lại không	83%	0.37
5	Cộng đồng và thế giới chỉ phát triển nếu tinh thần hữu nghị và hợp tác được tôn trọng	80%	0.40
6	Bí quyết thành công hiện nay là phải biết hợp tác, chấp nhận nhau	79%	0.40
7	Mọi cá nhân, cộng đồng đều có quyền như nhau	76%	0.43
8	Khi làm bất cứ điều gì, tôi quan tâm đến việc nó có ảnh hưởng đến người khác không	69%	0.46
9	Người không biết ơn người khác là người vô đạo đức	68%	0.46

10	Tôi không ngại gian khổ hay mất mát nếu giúp ích được đất nước tôi	63%	0.48
11	Tự do là ước mơ, là khát vọng của mỗi con người	61%	0.48
12	Khi quốc gia hòa bình, thế giới không chiến tranh là lúc con người cảm thấy hạnh phúc	57%	0.49
13	Nhiều sinh viên hiện nay không quan tâm đến các bài hát ngợi ca quê hương, đất nước	75%	0.51
14	Cha mẹ phải nuôi dạy con cái đầy đủ, an toàn dù con cái có như thế nào đi nữa	60%	0.49
15	Không nhất thiết phải sống cao thượng vì cao thượng đôi khi là mù quáng	49%	0.50
16	Làm việc theo lương tâm sẽ bị thua thiệt, mất mát	36%	0.48
17	Ai làm hại tôi, thì tôi sẽ không quên trừng phạt họ	28%	0.45
18	Mỗi dân tộc hay sắc tộc đều có ưu thế riêng nên không thể đòi hỏi bình đẳng	18%	0.38
19	Cuộc sống thách thức nên phải đặt lợi ích cá nhân trước mắt lên trên hết	18%	0.38
20	Những gì không phải tài sản của riêng mình, tôi không quan tâm	18%	0.38

Tỉ lệ 31% sinh viên chấp nhận việc hành động mà không quan tâm xem có ảnh hưởng đến người khác hay không là một tỉ lệ khá cao (mục số 8 – Bảng 1). Ngoài ra, 32% sinh viên chấp nhận hành vi vô ơn, không xem đó là chuyện phi đạo đức cũng là con số đáng kể (mục số 9 – Bảng 1). Hơn nữa, còn khá nhiều thái độ tiêu cực tồn tại trong nhận thức của sinh viên: 39% sinh viên chấp nhận rằng tự do là một điều không phải ai cũng cần và mơ ước (mục số 11) và 43% chấp nhận rằng hòa bình, không chiến tranh là lúc con người hạnh phúc. Có 75% sinh viên tán thành với việc nhiều thanh niên không hề quan tâm đến các ca khúc ngợi ca quê hương đất nước và 60% đổ mọi trách nhiệm nuôi dạy con cái lên bố mẹ mà không thừa nhận trách nhiệm của chính bản thân mình. Cũng đáng suy gẫm khi có 41% sinh viên đồng ý không nhất thiết phải sống cao thượng vì đôi khi cao thượng là mù quáng, 36% đồng ý rằng làm việc theo lương tâm sẽ bị thua thiệt và 28% có tư tưởng trả thù, báo oán (ai làm hại tôi, tôi sẽ trừng phạt họ). Cuối cùng, có 18% sinh viên vẫn còn có biểu hiện đưa lợi ích cá nhân lên trên hết, không bao giờ quan tâm đến những gì không phải là tài sản riêng của mình,

không hướng đến sự bình đẳng giữa các dân tộc – sắc tộc. Điều này cho thấy vẫn còn một số sinh viên chưa thực sự hướng đến những giá trị đạo đức – nhân văn trong định hướng lối sống của mình.

Kết quả biểu hiện của sự lựa chọn các giá trị đạo đức - nhân văn trong thái độ của sinh viên là chưa rõ ràng và tồn tại một số biểu hiện tiêu cực ở một bộ phận sinh viên. Quan sát độ lệch tiêu chuẩn - câu trả lời của các sinh viên được rải đều khắp hai cực trái ngược nhau: đồng ý và không đồng ý, tạo nên sự phân tán rất lớn trong kết quả. Điều này cho thấy giữa các sinh viên vẫn chưa thống nhất, có khoảng cách lớn trong thái độ của các sinh viên, tạo nên sự phức tạp trong thái độ của sinh viên đối với các giá trị đạo đức - nhân văn.

3. Kết quả

Kết quả so sánh giữa các nhóm khách thể cũng cho những nhận định khá đặc biệt. Có thể do nội dung học tập và việc hiểu rõ tác hại của môi trường trong hoạt động chuyên môn đã khiến cho sinh viên nhóm ngành tự nhiên - kỹ thuật ($n = 320$) đồng ý rằng *phá hoại thiên nhiên là tàn sát chính mình và cộng đồng* hơn là sinh viên của nhóm ngành nhân văn ($n = 153$). Trong khi đó nam sinh viên ($n = 310$) đồng ý cao hơn nữ sinh viên ($n = 564$) rằng “*người không biết ơn người khác là người vô đạo đức*”. Ngoài ra, với nhận xét “*Tôi không ngại gian khổ hay mất mát nếu giúp ích cho đất nước tôi*” thì phái nam cũng thể hiện thái độ có phần tích cực hơn phái nữ. Cuối cùng, các sinh viên năm cuối ($n = 253$) đồng ý rằng trong cuộc sống không nhất thiết phải cao thượng với tỉ lệ 32%, trong khi sinh viên năm nhất ($n = 178$) đồng ý với giá trị cao thượng ấy hơn khi chỉ có 8% cho rằng không nhất thiết phải sống cao thượng. Những con số thống kê tìm được dựa trên giá trị trung bình và kiểm nghiệm Anova có sự khác biệt ý nghĩa với mức chuẩn là 0.05 cho thấy những nhận định là đáng tin cậy.

Tóm lại, biểu hiện các giá trị đạo đức - nhân văn trong thái độ của sinh viên vẫn chưa ổn định, còn khá nhiều những “điểm nóng” mà các nhà giáo dục phải quan tâm giải quyết và điều chỉnh. Bởi thái độ không tích cực sẽ dẫn đến biểu hiện sai lệch về mặt hành vi hoặc ít nhất là trong xu hướng hành vi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Minh Hạc (1994), *Vấn đề con người trong công cuộc đổi mới*, Hà Nội.
- [2] Phạm Minh Hạc (2001), *Nghiên cứu con người và nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB CTQG, Hà Nội.
- [3] Phạm Lăng (1997), *Giáo dục giá trị nhân văn ở trường THCS*, NXB Giáo dục.
- [4] Huỳnh Văn Sơn (2009), *Nhập môn kỹ năng sống*, NXB Giáo dục.
- [5] J.H.Fichter (1973), *Xã hội học*, NXB Sài Gòn.
- [6] M.Rokeach (1968), *Beliefs, Attitudes and Values*, San Francisco.